

Bản án số: **328/2022/HS-PT**

Ngày: 15-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Tào**

Các Thẩm phán: Ông **Lê Phước Thanh**

Ông **Mai Xuân Thành**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Minh Hoàng**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Tấn Ánh** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 15 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa để xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 239/2022/TLPT-HS ngày 13 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Lê Thanh C và đồng phạm về tội “*Giết người*” “*Gây rối trật tự công cộng*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2022/HS-ST ngày 04/5/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Bị cáo có kháng cáo

1. Lê Thanh C (Tên gọi khác: C Em), sinh năm 1999, tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Không biết chữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Thanh A và bà Nguyễn Thị L; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 14/5/2019, bị UBND thành phố C xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 7.500.000 đồng về hành vi: Tàng trữ đồ chơi nguy hiểm; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/10/2020. Có mặt.

2. Đặng Chí T, sinh năm 1993, tại tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: Tổ dân phố H 05B, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đặng Văn K và bà Huỳnh Thị D; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. Lê Thanh L, sinh năm 1993, tại tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: Tổ dân phố H 05A, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự

do; trình độ học vấn: 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn L và bà Đinh Thị L; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4. Lê Đình T, sinh năm 1993, tại tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Đình T và bà Hồ Thị Ngọc Đ; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Thanh C: Luật sư Nguyễn Hữu T, Văn phòng luật sư N, Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa; Địa chỉ: tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h30 ngày 15/02/2020, tại quán Trọng T trên thành phố C, tỉnh Khánh Hòa có 02 nhóm thanh niên ngồi ăn nhậu gần sát bàn với nhau. Nhóm 01 gồm: Đặng Chí T, Lê Thanh L, Lê Đình H, Lê Đình T, Lê Thị Tường V. Nhóm 02 gồm: Lê Thanh C, Nguyễn Quốc T, Hà Thanh T, Trần Khánh D.

Khoảng 21h00 cùng ngày thì H lấy xe máy chở V về nhà rồi quay lại nhậu tiếp. Khi H đi vào bàn thì T kéo ghế nhựa đang ngồi để H đi vào thì đụng ghế của T đang ngồi dẫn đến 2 nhóm mâu thuẫn đánh nhau, L cầm ghế nhựa ném T nên D, C cầm ghế nhựa ném về phía L, T, T. L, T, T cũng cầm ghế nhựa của quán ném lại D, C. Sau đó, T cầm ghế nhựa đuổi đánh làm D, T bỏ chạy. T, L cầm ghế nhựa đuổi đánh C ra giữa đường N. C rút 01 con dao dài khoảng 20cm từ trong túi áo khoác ra cầm trên tay trái đâm liên tiếp 02 nhát vào lưng của T làm T ngã xuống đường. L xông vào giằng co với C cũng bị C dùng dao đâm 01 nhát vào lưng và 01 nhát vào tay trái làm L ngã xuống đường. Lúc này, T từ trong 01 con hẻm đi ra, trên tay cầm 02 bóng đèn neon dài 1,2 m thì gặp C, C nói: “Tao đâm tui nó rồi”, T ném 02 bóng đèn xuống đường, C ném con dao tại bãi đất trống gần đó rồi cùng T, D T đi về nhà. Còn T, L được T, H đưa đi cấp cứu tại Đội điều trị 486 Vùng 04 Hải Quân. Đến ngày 18/02/2020, L xuất viện. T được chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa điều trị. Đến ngày 24/02/2020 thì xuất viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 90/TgT ngày 20/3/2020 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Khánh Hòa xác định thương tích của Đặng Chí T: Vùng lưng có 02 vết sẹo kích thước (03 X 0,5) cm và (03 X 0,5) cm, vết thương thấu bụng gây thủng manh tràng 01 lỗ. Kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 34%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 89/TgT ngày 20/3/2020 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Khánh Hòa xác định thương tích của Lê Thanh L: Vùng cẳng tay trái có 01 vết sẹo kích thước (04 X 0,3) cm, vùng lưng trái có 01 vết sẹo kích thước (3,5 X 0,3) cm. Kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 04%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 40/2022/HS-ST ngày 04/5/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã quyết định:

1. Căn cứ vào điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 15, 57 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Thanh C.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thanh C 11 (mười một) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/10/2020.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Đặng Chí T, Lê Thanh L, Lê Đình T,

2.1. Xử phạt: Bị cáo Đặng Chí T 02 (hai) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2.2. Xử phạt: Bị cáo Lê Thanh L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2.3. Xử phạt: Bị cáo Lê Đình T 02 (hai) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án còn quyết định về phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khác trong vụ án, phần trách nhiệm bồi thường thiệt hại, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 05/5, ngày 06/5, ngày 11/5 và ngày 13/5/2022 các bị cáo Lê Thanh L, Đặng Chí T, Lê Thanh C, Lê Đình T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận; Hội đồng xét xử thấy đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 15/02/2020 tại khu vực quán Trọng T trên đường N thuộc thành phố C, tỉnh Khánh Hòa, Lê Thanh C, Đặng Chí T, Lê Thanh L, Lê Đình T, Trần Khánh D đã có hành vi dùng ghế nhựa ném và đuổi đánh nhau trên đường N gây ảnh hưởng xấu tới an ninh, trật tự công cộng. Trong lúc đánh nhau, C rút 01 con dao dài khoảng 20cm từ trong túi áo khoác ra cầm trên tay trái đâm liên tiếp 02 nhát vào lưng của T gây tổn thương cơ thể với tổng tỷ lệ 34%. L xông vào giằng co với C cũng bị C dùng dao đâm 01 nhát vào lưng và 01 nhát vào tay trái gây tổn thương cơ thể với tổng tỷ lệ 04%. Với hành vi, hậu quả nêu trên, án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Lê Thanh C phạm tội “Giết người” theo quy định tại điểm a, n khoản 1 Điều 123 BLHS; các bị cáo Đặng Chí T, Lê Thanh L, Lê Đình T, Trần Khánh D phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 318 BLHS, là có căn cứ, đúng pháp luật.

[1]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Lê Thanh L, Đặng Chí T, Lê Thanh C, Lê Đình T, nhận thấy:

[1.1]. Đối với bị cáo Lê Thanh C, nhận thấy: Bị cáo Lê Thanh C phạm tội “Giết người” với 02 tình tiết định khung, quy định tại điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015; có khung hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình. Án sơ thẩm đã xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm

của hành vi phạm tội và hậu quả thực tế đã gây ra, cũng như xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, như: Sau khi phạm tội đã ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; đồng thời cũng đã áp dụng quy định đối với trường hợp phạm tội chưa đạt, để xử phạt bị cáo Lê Thanh C 11 năm tù là phù hợp, không nặng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[1.2]. Đối với các bị cáo Lê Thanh L, Đặng Chí T, Lê Đình T, nhận thấy:

Các bị cáo Đặng Chí T, Lê Thanh L, Lê Đình T đã có hành vi sử dụng ghế nhựa ném, rượt đuổi, đánh nhau tại nơi công cộng, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự tại khu vực, ảnh hưởng đến cuộc sống yên ổn của người dân nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc để trừng trị, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm; trong đó L là người đầu tiên dùng ghế nhựa tấn công nhóm bị cáo C, là nguyên nhân dẫn đến việc đánh nhau giữa 02 nhóm nên mức hình phạt phải cao hơn các bị cáo khác trong vụ án. Án sơ thẩm đã áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS (có khung hình phạt tù từ 2 năm đến 7 năm), để xử phạt bị cáo L 2 năm 6 tháng tù; các bị cáo T, T với mức án 2 năm tù là không nặng, phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[2]. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[3]. Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Lê Thanh L, Đặng Chí T, Lê Thanh C, Lê Đình T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Thanh L, Đặng Chí T, Lê Thanh C, Lê Đình T; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

* Tuyên bố bị cáo Lê Thanh C phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 15, 57 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lê Thanh C 11 (mười một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/10/2020.

* Tuyên bố các bị cáo Đặng Chí T, Lê Thanh L, Lê Đình T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt: Bị cáo Lê Thanh L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Xử phạt: Bị cáo Đặng Chí T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Xử phạt: Bị cáo Lê Đình T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng

ng nghị đã có hiệu lực pháp luật và được thi hành theo Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2022/HS-ST ngày 04/5/2022 của T án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Lê Thanh L, Đặng Chí T, Lê Thanh C, Lê Đình T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Tào